

Số: 315/2018/QĐST-HNGĐ

Vinh, ngày 22 tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 469/2018/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Anh Phạm Huy C, sinh năm 1972

Bị đơn: Chị Phan Thị L, sinh năm 1983

Đều ĐKNKTT tại: khối C, phường V, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 107, 110, 116 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1, Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Phạm Huy C và chị Phan Thị L

2, Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nuôi con chung: Anh Phạm Huy C và chị Phan Thị L thống nhất có 03 con chung tên là Phạm Hương G, sinh ngày 03/01/2005, Phạm Trung K, sinh ngày 15/10/2006 và Phạm Thủy T, sinh ngày 15/5/2010.

Nay ly hôn anh C, chị L thống nhất thỏa thuận:

- Giao con chung Phạm Hương G cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng trưởng thành.

- Giao con chung Phạm Trung K và Phạm Thủy T cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng trưởng thành.

Anh C thỏa thuận cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Phạm Trung K cùng chị L mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng) kể từ tháng 07/2018 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Hai bên có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

Về tài sản chung: Anh C, chị L tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu toà án giải quyết.

Về án phí: Anh Phạm Huy C tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung mà anh C đã nộp tiền tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh theo BL số 0002606 ngày 01/6/2018.

Sau khi quyết định có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày chị L có đơn yêu cầu thi hành án số tiền cấp dưỡng nêu trên nếu anh C không thi hành khoản tiền đã tuyên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Các đương sự
 - VKS cùng cấp
 - THA cùng cấp
 - Toà án tỉnh.
 - UBND xã H, h. N, tỉnh Nghệ An
- (ĐKKH số 52 ngày 01/10/2007)
- Lưu hồ sơ .

THẨM PHÁN

Ngô Thị Hoa